

# KHẢO SÁT THỰC TRẠNG NGUỒN NHÂN LỰC, CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ XÉT NGHIỆM MÔ BỆNH HỌC TẠI CÁC TRUNG TÂM PHÁP Y CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM

Nguyễn Đức Nhựt<sup>1</sup>, Lưu Sỹ Hùng<sup>2</sup>

## TÓM TẮT

Mục tiêu: Khảo sát, đánh giá thực trạng về nhân lực, trang thiết bị xét nghiệm mô bệnh học tại các Trung tâm Pháp y cấp tỉnh ở Việt Nam. Đối tượng và phương pháp: Khảo sát các cán bộ làm chuyên môn và các trang thiết bị thiết yếu hiện có để phục vụ xét nghiệm mô bệnh học tại 63 Trung tâm Pháp y cấp tỉnh. Kết quả và bàn luận: Số lượng cán bộ chuyên môn nói chung và số lượng bác sĩ làm xét nghiệm mô bệnh học nói riêng còn thiếu nhiều so với nhu cầu thực tế. Trong số 773 cán bộ của 63 Trung tâm chỉ có 175 giám định viên, chiếm 22,64%, bác sĩ chiếm 27,03%, bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh chiếm 4,65%, kỹ thuật viên 20,31%, nhân viên hỗ trợ 47,99%. Trong số 36 bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh, trình độ chuyên khoa I, thạc sĩ chiếm tỷ lệ cao nhất 36,21%, tiếp theo là bác sĩ định hướng chuyên khoa 22,41%, bác sĩ chuyên khoa II 3,45%. Cơ sở vật chất, trang thiết bị ở cho công tác xét nghiệm mô bệnh học còn hạn chế. Trong số 23 đơn vị pháp y triển khai xét nghiệm mô bệnh học thì số thiết bị thiết yếu đã tương đối cũ và hư hỏng cần được bổ sung thay thế. Có 50 đơn vị có máy vi tính dùng để soạn kết quả mô bệnh học, còn lại 13 đơn vị không có máy vi tính cho công tác này, chiếm 20,63%. Trong số 50 đơn vị có máy vi tính thì 22 đơn vị có kết nối kính hiển vi, chiếm 34,92%, còn 28 đơn vị không có kết nối kính hiển vi, chiếm 44,45%.

**Từ khóa:** Xét nghiệm mô bệnh học, giám định pháp y, Trung tâm Pháp y

## SUMMARY:

**SURVEY THE CURRENT SITUATION OF HUMAN RESOURCES, INFRASTRUCTURE AND EQUIPMENT FOR HISTOPATHOLOGICAL TEST AT PROVINCIAL FORENSIC CENTERS IN VIETNAM**

1. Viện Pháp y quốc gia,  
Email: nhund76@gmail.com. ĐT 0912083969
2. Đại học Y Hà Nội

Objectives: Surveying and evaluating human resources, equipment for histopathology testing at forensic centers in Vietnam. Subjects and methods: Survey of staff members and existing essential equipment for histopathological testing of 63 provincial forensic centers. Results and discussion: The number of specialist staff in general and the number of physicians doing histopathological tests in particular are inadequate compared to the actual needs. Among 773 staff of 63 centers, there are only 175 forensic experts accounting for 22,64%, medical doctors accounting for 27,03%, pathologist doctors accounting for 4,65%, technicians and staff 47,99%. Among 36 pathologists, the master and specialized level I accounted for the highest proportion of 36,21%, followed by the specialist-oriented doctor 22,41%, specialized level II, 3,45%. The facilities and equipment for histopathological examination are still limitation. Out of 23 forensic medicine centers conducting histopathological testing, the number of essential equipment that is relatively old and damaged needs to be replaced. There are 50 units with computers used to prepare histopathological results, the remaining 13 units do not have computers for this work, accounting for 20,63%. Of the 50 units with computers, 22 units had a microscope connection, accounting for 34,92%, while 28 units did not have a microscope connection, accounting for 44,45%.

**Key words:** Histopathology test, forensic medicine examination, forensic medicine center.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mục đích của khám nghiệm tử thi pháp y là xác định và phân loại các trường hợp tử vong bằng cách chứng minh logic khoa học từ các dữ liệu thu thập được nhằm giúp các cơ quan hành pháp giải thích được những vấn đề đặt ra khi điều tra vụ án có người chết như xác định nguyên nhân tử

vong, cơ chế hình thành thương tích...[1]. Trên thực tế, đã có nhiều trường hợp giám định viên không thể xác định nguyên nhân và cơ chế tử vong ngay tại thời điểm khám nghiệm tử thi như những trường hợp chết do bệnh lý, biến chứng của chấn thương hoặc biến chứng trong điều trị bệnh... Vì vậy, để có kết luận chính xác nguyên nhân tử vong của nạn nhân, giám định viên pháp y phải nghiên cứu, tham khảo các tài liệu liên quan, tiền sử bệnh, hoàn cảnh, môi trường và các xét nghiệm bổ sung, trong đó đặc biệt quan trọng là xét nghiệm mô bệnh học.

Trong nhiều vụ việc giám định pháp y, xét nghiệm mô bệnh học (xét nghiệm giải phẫu bệnh vi thể) đóng vai trò quyết định như xác định nguyên nhân chết đột ngột của nạn nhân do bệnh tim mạch, xác định thương tích vùng cổ hình thành khi nạn nhân còn sống, tổn thương gây tử vong do dập não, phù não... Chính vì tầm quan trọng của xét nghiệm mô bệnh học trong giám định pháp y mà trong nhiều thập kỷ gần đây, hầu hết các quốc gia tiên tiến trên thế giới đã có luật quy định bắt buộc phải có kết quả xét nghiệm mô bệnh học trong kết luận giám định pháp y khi điều tra các vụ việc liên quan tới người chết.

Ở Việt Nam, trong những năm qua, vấn đề xét nghiệm mô bệnh học trong giám định pháp y còn rất nhiều tồn tại, bất cập, được thể hiện rất rõ qua thực tế các vụ việc giám định pháp y tử thi. Đã có rất nhiều vụ việc phức tạp xảy ra nhưng khi khám nghiệm tử thi, giám định viên không thực hiện xét nghiệm mô bệnh học do nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến vấn đề nhân lực chuyên môn, cơ sở vật chất trang thiết bị chưa đảm bảo để thực hiện dẫn đến khó khăn cho việc nhận định nguyên nhân chết của nạn nhân, làm ảnh hưởng không nhỏ tới công tác điều tra, tố tụng.

Thực tế cho thấy sự cần thiết phải tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng về nhân lực, trang thiết bị xét nghiệm mô bệnh học tại các trung tâm pháp y trên toàn quốc. Trên cơ sở đó đề xuất, khuyến nghị một số vấn đề liên quan đến

đầu tư về nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất cho công tác xét nghiệm mô bệnh học ở các đơn vị pháp y trên toàn quốc, đề ra những giải pháp thích hợp để nâng cao hiệu quả của xét nghiệm mô bệnh học góp phần nâng cao chất lượng giám định pháp y.

## II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu:

- Các bác sỹ giám định viên và kỹ thuật viên pháp y và kỹ thuật viên xét nghiệm mô bệnh học thuộc các Trung tâm Pháp y cấp tỉnh ở Việt Nam.

- Các trang thiết bị thiết yếu hiện có để phục vụ xét nghiệm mô bệnh học tại các Trung tâm Pháp y.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Thiết kế nghiên cứu*: Nghiên cứu mô tả cắt ngang

- *Cỡ mẫu*: Chọn toàn bộ Trung tâm Pháp y tại 63 tỉnh, thành phố

- *Phương pháp thu thập số liệu*:

▪ Bước 1: Lập phiếu khảo sát về thực trạng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện xét nghiệm mô bệnh học gửi 63 Trung tâm Pháp y cấp tỉnh.

▪ Bước 2: Thu thập và thống kê nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện xét nghiệm mô bệnh học tại 63 Trung tâm Pháp y cấp tỉnh.

▪ Bước 3: Xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 18.0.

▪ Bước 4: Phân tích, đánh thực trạng về nhu cầu con người, trang thiết bị, thực hiện xét nghiệm mô bệnh học tại các Trung tâm Pháp y cấp tỉnh.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1. Kết quả khảo sát về nguồn nhân lực

Kết quả khảo sát nhân lực chuyên môn tại các trung tâm pháp y cho thấy có 773 cán bộ chuyên môn, được phân bố như sau:

**Bảng 1. Nhân lực chuyên môn trực tiếp tham gia hoạt động của đơn vị**

Nhân lực	Số lượng	Tỷ lệ %
Giám định viên	175/773	22,64
Bác sỹ của đơn vị	209/773	27,03
Bác sỹ giải phẫu bệnh	36/773	4,65
Kỹ thuật viên	157/773	20,31
Nhân viên hỗ trợ	371/773	47,99

Nhận xét: Trong tổng số 773 cán bộ chuyên môn được khảo sát tại các đơn vị pháp y địa phương có 175 giám định viên, chiếm 22,64%, bác sĩ chiếm 27,03%, bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh chiếm 4,65%, kỹ thuật viên 20,31%, nhân viên hỗ trợ 47,99%.

**Bảng 2. Bác sĩ làm xét nghiệm mô bệnh học**

Trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ %
Chuyên khoa II, tiến sĩ	2	3,45
Chuyên khoa I, thạc sĩ	21	36,21
Bác sĩ định hướng chuyên khoa	13	22,41
Chưa được đào tạo	22	37,93
Tổng	58	100

Nhận xét: Trong số 58 bác sĩ làm công tác mô bệnh học thì có 22 bác sĩ chưa được đào tạo về chiếm 37,93%, chỉ có 36 bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh. Trong đó, chuyên khoa I, thạc sĩ chiếm tỷ lệ cao nhất 36,21%, tiếp theo là bác sĩ định hướng chuyên khoa chiếm 22,41%, bác sĩ chuyên khoa II chiếm 3,45%.

**3.2. Kết quả khảo sát về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ xét nghiệm mô bệnh học**

**Bảng 3. Diện tích mặt bằng hoạt động của các trung tâm pháp y**

Diện tích	Số lượng đơn vị	Tỷ lệ %
≤ 50 m <sup>2</sup>	6	9,52
Từ 51 đến < 100 m <sup>2</sup>	7	11,11
Từ 100 đến < 200 m <sup>2</sup>	15	23,81
Từ 200 đến < 500 m <sup>2</sup>	20	31,75
Từ 500 đến < 1000m <sup>2</sup>	10	15,87
≥ 1000 m <sup>2</sup>	5	7,94
Tổng	63	100

Nhận xét: Các trung tâm có diện tích mặt bằng hoạt động từ 200 đến 500 m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ lớn nhất là 31,75%, tiếp theo là các trung tâm có diện tích từ 100 đến 200 m<sup>2</sup> chiếm 23,81%, từ 500 đến 1000 m<sup>2</sup> chiếm 15,87%, từ 51 đến < 100 m<sup>2</sup> đều chiếm 11,11%, ≤ 50 m<sup>2</sup> chiếm 9,52% và lớn hơn 1000 m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ ít nhất là 7,94%.

**Bảng 4. Diện tích sử dụng cho công tác xét nghiệm mô bệnh học**

Diện tích	Số lượng đơn vị	Tỷ lệ %
Không có	40	63,50
≤ 20 m <sup>2</sup>	7	11,11
Từ 21 đến ≤ 40 m <sup>2</sup>	11	17,46
Trên 40m <sup>2</sup>	6	9,53
Tổng	63	100

Nhận xét: Các trung tâm không có diện tích để cho bộ phận xét nghiệm mô bệnh học chiếm tỷ lệ 63,5%, trung tâm có diện tích từ 21 đến  $\leq 40$  m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ 17,46%, diện tích  $\leq 20$  m<sup>2</sup> chiếm 11,11% và trên 40 m<sup>2</sup> chiếm 9,53%.

**Bảng 5. Trang thiết bị cơ bản cho xét nghiệm mô bệnh học**

Trang thiết bị	Cũ (số lượng, %)	Mới (số lượng, %)	Hỏng (số lượng, %)	Tổng
Máy đúc	10 (43,48)	11 (47,2)	2 (8,7)	23 (100)
Máy cắt	10 (43,48)	13 (56,52)	0 (0)	23 (100)
Bàn dàn	8 (34,78)	14 (60,87)	1 (4,35)	23 (100)
Bộ dụng cụ chuyên	8 (34,78)	13 (56,52)	2 (8,7)	23 (100)

Nhận xét: Trong số 23 đơn vị triển khai mô bệnh học thì có 10 đơn vị có máy đúc mới sử dụng, chiếm tỷ lệ 43,48%, có 11 đơn vị đang sử dụng chiếm 47,82%, còn 2 đơn vị đã bị hỏng chiếm 8,7%. Có 10 đơn vị có máy cắt mới sử dụng, chiếm 43,48%, còn lại là 13 đơn vị có máy cắt đang sử dụng, chiếm 56,52%. Có 14 đơn vị có máy cắt cũ đang sử dụng, chiếm 60,87%, có 8 đơn vị có máy mới sử dụng, chiếm 34,78%, còn 1 đơn vị máy cắt đã hỏng, chiếm 4,35%. Có 13 đơn vị có bộ dụng cụ chuyên đã cũ đang sử dụng, chiếm tỷ lệ 56,52%, có 8 đơn vị có bộ dụng cụ chuyên mới, chiếm 34,78%, còn 2 đơn vị bộ dụng cụ đã hỏng, chiếm 8,7%.

**Bảng 6. Kính hiển vi**

Kính hiển vi	Số lượng đơn vị	Tỷ lệ %
Mới sử dụng	18	28,57
Đang sử dụng cũ	20	31,75
Đã hỏng	2	3,17
Chưa có	23	36,51
Tổng	63	100

Nhận xét: Có 40/63 đơn vị có kính hiển vi. Trong đó, có 18 đơn vị có kính hiển vi mới sử dụng, chiếm 28,57%, có 20 đơn vị kính hiển vi cũ còn đang sử dụng, chiếm 31,75%, còn 2 đơn vị kính hiển vi đã hỏng, chiếm 3,17%, có 23 đơn vị chưa có kính hiển vi chiếm 36,51%.

**Bảng 7. Máy vi tính dành cho mô bệnh học**

Máy tính		Số lượng đơn vị	Tỷ lệ %
Có	Có kết nối kính hiển vi	22	34,92
	Không kết nối kính hiển vi	28	44,45
Không có		13	20,63
Tổng		63	100

Nhận xét: Trong số 63 trung tâm pháp y thì chỉ có 50 đơn vị có máy vi tính dùng cho mô bệnh học, còn lại 13 đơn vị không có máy vi tính dùng cho mô bệnh học, chiếm 20,63%. Trong số 50 đơn vị có máy vi tính thì 22 đơn vị có kết nối kính hiển vi, chiếm 34,92%, còn 28 đơn vị không có kết nối kính hiển vi, chiếm 44,45%.

**IV. BÀN LUẬN**

#### 4.1. Về nguồn nhân lực tại các trung tâm pháp y

Kết quả nghiên cứu ở bảng 1 cho thấy trong hệ thống các đơn vị pháp y ngành Y tế hiện nay chỉ có 773 cán bộ chuyên môn. Trong đó có 175 giám định viên, chiếm 22,64%, số bác sĩ chiếm 27,03%, bác sĩ chuyên khoa làm xét nghiệm mô bệnh học chiếm 4,65%, kỹ thuật viên 20,31%, nhân viên hỗ trợ 47,99%.

Như vậy số lượng cán bộ chuyên môn còn tương đối hạn chế đối với cả hệ thống các đơn vị pháp y tại 63 tỉnh, thành phố. Đặc biệt bác sĩ pháp y làm công tác xét nghiệm mô bệnh học chỉ có 36 bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh trên cả 63 đơn vị pháp y, chiếm 4,65% là quá ít so với nhu cầu thực tế và không đủ số lượng 2 giám định viên trong một vụ giám định theo quy định [2].

Kết quả nghiên cứu ở bảng 2 cho thấy, trong số 58 bác sĩ làm công tác xét nghiệm mô bệnh học thì có 22 bác sĩ chưa được đào tạo chuyên khoa chiếm 37,93%. Trong số 36 bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh, bác sĩ chuyên khoa I, thạc sĩ chiếm tỷ lệ cao nhất 36,21%, tiếp theo là bác sĩ định hướng chuyên khoa chiếm 22,41%, bác sĩ chuyên khoa II chiếm 3,45%. Với kết quả này có thể thấy rằng vẫn có tỷ lệ khá lớn (37,98%) bác sĩ làm công tác xét nghiệm mô bệnh học nhưng chưa được đào tạo về chuyên ngành này. Mặt khác số lượng bác sĩ chuyên khoa được đào tạo ở bậc cao như tiến sĩ, chuyên khoa II cũng chiếm tỷ lệ rất ít, 3,45%.

Nguyên nhân của tình trạng thiếu hụt bác sĩ pháp y nói chung và bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh trong chuyên ngành pháp y nói riêng chính là do sức kém thu hút của chuyên ngành khó khăn, vất vả và chịu áp lực cao, chế độ chính sách đãi ngộ chưa tương xứng.

#### 4.2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ xét nghiệm mô bệnh học

Về diện tích hoạt động của các Trung tâm pháp y từ 200 đến 500 m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ lớn nhất là 31,75%, tiếp theo là các trung tâm có diện tích từ 100 đến 200 m<sup>2</sup> chiếm 23,81%, từ 500 đến 1000 m<sup>2</sup> chiếm 15,87%, từ 51 đến < 100 m<sup>2</sup> đều chiếm 11,11%, ≤ 50 m<sup>2</sup> chiếm 9,52% và lớn hơn 1000 m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ ít nhất là 7,94% (bảng 3). Phần lớn các Trung tâm pháp y không có diện tích để cho bộ phận xét nghiệm mô bệnh học chiếm tỷ lệ 63,5%, trung tâm có diện tích cho bộ phận xét nghiệm mô bệnh học từ 21 đến ≤ 40 m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ 17,46%, diện tích ≤ 20 m<sup>2</sup> chiếm 11,11% và trên 40 m<sup>2</sup> chiếm 9,53% (bảng 4).

Vấn đề nêu trên xuất phát từ thực tế nhiều đơn vị pháp y còn chưa có trụ sở độc lập, còn phải đặt nhờ vào bệnh viện đa khoa tỉnh nên chưa được quan tâm đúng mức. Mặt

khác, nhiều trung tâm chưa triển khai công tác xét nghiệm mô bệnh học nên trung tâm không bố trí diện tích làm việc cho bộ phận này.

Trong số 63 đơn vị pháp y cấp tỉnh chỉ có 23 Trung tâm pháp y có triển khai công tác xét nghiệm mô bệnh học. Kết quả khảo sát một số trang thiết bị thiết yếu ở các đơn vị này cho thấy: Có 10 đơn vị có máy đúc mới sử dụng, chiếm tỷ lệ 43,48%, có 11 đơn vị đang sử dụng chiếm 47,82%, còn 2 đơn vị đã bị hỏng chiếm 8,7%; Có 10 đơn vị có máy cắt mới sử dụng, chiếm 43,48%, còn lại là 13 đơn vị có máy cắt đang sử dụng, chiếm 56,52%; có 14 đơn vị có máy cắt cũ đang sử dụng, chiếm 60,87%, có 8 đơn vị có máy mới sử dụng, chiếm 34,78%, còn 1 đơn vị máy cắt đã hỏng, chiếm 4,35%; có 13 đơn vị có bộ dụng cụ chuyên đã cũ đang sử dụng, chiếm tỷ lệ 56,52%, có 8 đơn vị có bộ dụng cụ chuyên mới, chiếm 34,78%, còn 2 đơn vị bộ dụng cụ đã hỏng, chiếm 8,7% (bảng 5).

Với kết quả trên có thể thấy rằng, nhiều đơn vị được đầu tư trang thiết bị để xét nghiệm mô bệnh học nhưng số thiết bị đã tương đối cũ và hư hỏng cần được bổ sung thay thế.

Kính hiển vi là một thiết bị bắt buộc phải có để đọc kết quả xét nghiệm mô bệnh học. Tuy nhiên, kết quả cho thấy chỉ có 40/63 đơn vị có kính hiển vi. Trong đó, có 18 đơn vị có kính hiển vi mới sử dụng, chiếm 28,57%, có 20 đơn vị kính hiển vi cũ còn đang sử dụng, chiếm 31,75%, còn 2 đơn vị kính hiển vi đã hỏng, chiếm 3,17%, có 23 đơn vị chưa có kính hiển vi chiếm 36,51% (bảng 6).

Trong số 63 trung tâm pháp y thì chỉ có 50 đơn vị có máy vi tính dùng để soạn kết quả mô bệnh học, còn lại 13 đơn vị không có máy vi tính cho công tác này, chiếm 20,63%. Trong số 50 đơn vị có máy vi tính thì 22 đơn vị có kết nối kính hiển vi, chiếm 34,92%, còn 28 đơn vị không có kết nối kính hiển vi, chiếm 44,45% (bảng 7).

Đối chiếu về danh mục trang thiết bị tối thiểu cho Trung tâm pháp y cấp tỉnh được quy định tại Thông tư 53/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế thì phần lớn Trung tâm pháp y chưa được đầu tư đủ theo quy định [3]. Nguyên nhân của vấn đề này trước tiên phải kể đến vấn đề khó khăn về kinh phí, sự quan tâm chưa đầy đủ địa phương về công tác xét nghiệm mô bệnh học trong giám định pháp y. Tiếp đó là nguyên nhân số lượng các vụ việc giám định tử thi do cơ quan trung cầu ít yêu cầu xét nghiệm mô bệnh học để bổ sung cho kết luận giám định. Cuối cùng là thực trạng thiếu nhân lực làm công tác xét nghiệm mô bệnh học ở các địa phương nên chưa đủ điều kiện để đầu tư trang thiết bị và triển khai xét nghiệm.

## V. KẾT LUẬN

1. Kết quả khảo sát thực trạng nhân lực ở 63 Trung tâm pháp y cấp tỉnh cho thấy số lượng cán bộ chuyên môn nói chung và số lượng bác sĩ làm xét nghiệm mô bệnh học nói riêng đều thiếu nhiều so với nhu cầu thực tế. Trong số 773 cán bộ của 63 Trung tâm chỉ có 175 giám định viên, chiếm 22,64%, bác sĩ chiếm 27,03%, bác sĩ giải phẫu bệnh chiếm 4,65%, kỹ thuật viên 20,31%, nhân viên hỗ trợ 47,99%. Trong số 36 bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh, trình độ chuyên khoa I, thạc sĩ chiếm tỷ lệ cao nhất 36,21%, tiếp theo là bác sĩ định hướng chuyên khoa 22,41%, bác sĩ chuyên khoa II 3,45%.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị ở cho công tác xét nghiệm mô bệnh học còn hạn chế. Trong số 23 đơn vị pháp y triển khai xét nghiệm mô bệnh học thì số thiết bị thiết yếu đã tương đối cũ và hư hỏng cần được bổ sung thay thế. Có 50 đơn vị có máy vi tính dùng để soạn kết quả mô bệnh học, còn lại 13 đơn vị không có máy vi tính cho công tác này, chiếm 20,63%. Trong số 50 đơn vị có

máy vi tính thì 22 đơn vị có kết nối kính hiển vi, chiếm 34,92%, còn 28 đơn vị không có kết nối kính hiển vi, chiếm 44,45%.

## VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với những Trung tâm pháp y có triển khai xét nghiệm mô bệnh học cần bổ sung giám định viên và bác sĩ chuyên khoa giải phẫu bệnh để đáp ứng được yêu cầu và quy định.

2. Các giám định viên giám định mô bệnh học cần tăng cường đào tạo bài bản sau đại học và bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu chuyên ngành giải phẫu bệnh.

3. Các Trung tâm đang triển khai xét nghiệm mô bệnh học cần đề nghị được tăng cường thêm diện tích đủ lớn để triển khai thiết bị và quy trình xét nghiệm mô bệnh học. Cần được đầu tư thêm trang thiết bị thiết yếu thay thế cho những trang thiết bị đã cũ, hư hỏng và bổ sung những trang thiết bị mới như: máy cắt, dụng cụ chuyên đúc, kính hiển vi, dụng cụ lưu trữ tiêu bản, máy ảnh kỹ thuật số...

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Liễu, 1991. Bài giảng Y pháp. Nhà xuất bản Y học.
2. Bộ Y tế, Thông tư số 47/2013/TT-BYT ngày 32/12/2013 ban hành quy trình giám định pháp y.
3. Bộ Y tế, Thông tư 53/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 quy định điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần.

